

Số: 07/NQ-HĐND

Bình Dương, ngày 03 tháng 4 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về việc quyết định và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ CHÍN (BẤT THƯỜNG)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;

Xét Tờ trình số 1304/TTr-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quyết định, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; Báo cáo thẩm tra số 20/BC-HĐND ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư đối với 14 dự án đầu tư công.

(Tên dự án, chủ đầu tư, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, nhóm dự án, tổng mức đầu tư dự án, cơ cấu nguồn vốn, địa điểm thực hiện dự án, thời gian và tiến độ thực hiện dự án theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với 03 dự án đầu tư công, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Xây dựng đường Thủ Biên - Đất Cuốc gồm 03 dự án thành phần (đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Công văn số 59/HĐND-KTNS ngày 25/3/2016):

- Dự án 1: Giải phóng mặt bằng đường Thủ Biên - Đất Cuốc: Năm 2016 - 2019.
- Dự án 2: Xây dựng đường với quy mô 4 làn xe (giai đoạn 1): Năm 2018 - 2022.
- Dự án 3: Xây dựng đường với quy mô 8 làn xe (giai đoạn 2): Năm 2023 - 2027.

Các nội dung khác thực hiện theo Công văn số 59/HĐND-KTNS ngày 25/3/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Giải phóng mặt bằng công trình Nâng cấp, mở rộng đường ĐT743 - đoạn từ ngã tư Miếu Ông Cù đến nút giao Sóng Thần (đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 27/NQ-HĐND8 ngày 12/10/2015): Năm 2016 - 2019.

Các nội dung khác thực hiện theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND8 ngày 12/10/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Giải phóng mặt bằng công trình Đường tạo lực Mỹ Phước - Bàu Bàng - đoạn từ đường 7B đến khu công nghiệp Bàu Bàng (đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND8 ngày 19/10/2015): Năm 2016 - 2019.

Các nội dung khác thực hiện theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND8 ngày 19/10/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa IX, kỳ họp thứ Chín (bất thường) thông qua ngày 03 tháng 4 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua. /.

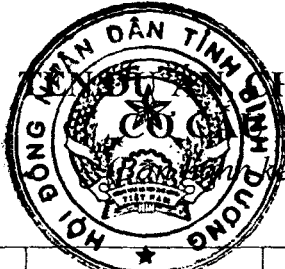
Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Kiểm toán nhà nước;
- Ban Công tác đại biểu – UBTVQH;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, tp;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Website, Báo, Đài PTTH Bình Dương;
- Phòng TH, Phòng HC-TC-QT;
- Lưu: VT.



CHỦ TỌA

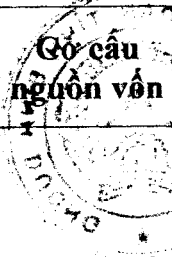
PHÓ CHỦ TỊCH HĐND TỈNH
Nguyễn Thị Kim Oanh



Phụ lục

CHỦ ĐẦU TƯ, MỤC TIÊU ĐẦU TƯ, QUY MÔ ĐẦU TƯ, NHÓM DỰ ÁN, TỔNG MỨC ĐẦU TƯ DỰ ÁN, NGUỒN VỐN, ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN DỰ ÁN, THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN DỰ ÁN
 kèm theo Nghị quyết số **07/NQ-HĐND** ngày **03** tháng 4 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương

T	Tên dự án – chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn	Thời gian, tiến độ
I. KHỐI HẠ TẦNG KINH TẾ								
1	Đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy - UBND thành phố Thủ Dầu Một.	Phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một.	Tạo bộ mặt kang trang cho khu vực, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và sinh hoạt của người dân. Đáp ứng được lưu lượng giao thông trong tương lai. Khắc phục tình trạng ngập úng thường xuyên của các hộ dân sinh sống hai bên tuyến đường khi mùa mưa lũ về và triều cường dâng cao. Cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường cho khu vực. Giải quyết những khó khăn trong sinh hoạt và ổn định cuộc sống của người dân. Làm cơ sở xác định ổn định về chỉ giới xây dựng.	Bề rộng vỉa hè: 5,0m x 2 bên = 10m Xây dựng hoàn chỉnh các hạng mục: Cây xanh, chiếu sáng, thoát nước, hào kỹ thuật,... theo đúng tiêu chuẩn đường đô thị trên cơ sở tận dụng tối đa các hạng mục hiện có vẫn đảm bảo về yêu cầu kỹ thuật và điều kiện khai thác sau khi mở rộng đường. Mặt khác các hạng mục cấp điện, cấp nước, thông tin liên lạc... không nằm trong dự án nhưng theo quy hoạch của thành phố là ngầm hóa các hệ thống hạ tầng kỹ thuật, nên khi triển khai dự án cần phối hợp với các cơ quan quản lý chuyên ngành để đầu tư đồng bộ.	Nhóm B	388,4 tỷ đồng	Vốn ngân sách tỉnh	- Chuẩn bị đầu tư: 2019 - 2020. - Thực hiện dự án: 2021 - 2025
2	Xây dựng đường N8 - N10 (từ đường Lê Hồng Phong đến đường Nguyễn Thị	Phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một.	Mục tiêu đầu tư dự án nhằm hoàn chỉnh hệ thống đường địa phương hình thành mạng lưới đường bộ liên hoàn kết nối khu vực trung tâm thành phố, kết	Cấp đường: cấp III. Tốc độ thiết kế: 50km/h. Chiều dài tuyến: 865,0 m Chiều rộng mặt đường 12,0 m Chiều rộng vỉa hè 5,0m x 2 bên	Nhóm B	303,2 tỷ đồng	Vốn ngân sách tỉnh	- Chuẩn bị đầu tư: 2019 - 2020. - Thực hiện

T T	Tên dự án – chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Gỡ cầu nguồn vốn	Thời gian, tiến độ
	Minh Khai - UBND thành phố Thủ Dầu Một.		nối giữa các khu, đầu mối giao thông để phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh Quốc Phòng và tạo thuận lợi cho người dân đi lại, cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường dọc hai bên tuyến.	Chiều rộng nền đường 22,0 m Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa nóng. Hệ thống thoát nước mưa dọc hai bên.				Dự án: 2021 - 2025
3	Đường từ Huỳnh Văn Lũy đến đường Đông Cây Viết (đường liên khu 1-5) - UBND thành phố Thủ Dầu Một.	Phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một.	Từng bước hoàn chỉnh các hệ thống đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật của thành phố Thủ Dầu Một theo quy hoạch được duyệt. Tạo bộ mặt khang trang cho khu vực, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và sinh hoạt của người dân. Cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường cho khu vực, tránh lây lợi vào mùa mưa, bụi bậm vào mùa khô. Làm cơ sở xác định ôn định về chỉ giới xây dựng.	- Loại công trình: Công trình giao thông. - Cấp công trình: Công trình cấp III - Cấp đường: Đường cấp nội bộ - Tốc độ thiết kế: 50Km/h - Chiều dài tuyến: 3.100 m - Chiều rộng mặt đường: 12,0 m - Chiều rộng nền đường: 22,0 m - Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa nóng. - Kết cấu hè đường: Lát gạch block - Hệ thống thoát nước mưa, cây xanh, chiếu sáng... được xây dựng đồng bộ trên tuyến.	Nhóm B	365,5 tỷ đồng	Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ	- Chuẩn bị đầu tư: 2019-2020. - Thực hiện dự án: 2021-2025
4	Xây dựng đường trục chính Đông Tây - UBND thành phố Thủ Dầu Một.	Phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một.	Mục tiêu đầu tư nhằm tạo nên một tuyến đường liên khu vực cho thành phố Thủ Dầu Một. Từ đó có thể hoàn chỉnh hệ thống đường liên tỉnh để cùng với hệ thống đường Quốc lộ và hệ thống đường địa phương hình thành mạng lưới đường bộ liên hoàn, kết nối khu vực	Đoạn 1: Từ Ngã tư Cây Me đến đường N9. Thiết kế đường 3 làn xe mỗi chiều có quy mô như sau: - Loại đường: Đường liên khu vực - Cấp đường: Đường phố chính thứ yếu - Tốc độ thiết kế: 60Km/h - Chiều dài tuyến: 490 m. - Chiều rộng mặt đường: 10,50m x 2 = 21,00 m.	Nhóm B	610,9 tỷ đồng	Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ	- Chuẩn bị đầu tư: 2019-2020. - Thực hiện dự án: 2021-2025

T T	Tên dự án – chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn	Thời gian, tiền độ
			<p>trung tâm tỉnh với các địa phương trong và ngoài tỉnh, kết nối giữa các khu, cụm công nghiệp với các cảng và đầu mối giao thông, nhằm phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng và tạo lợi nhuận cho người dân đi lại, mua bán.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bề rộng vỉa hè: 5m x 2 = 10m - Bề rộng giải phân cách: 1,5m - Bề rộng nền đường: 32,50m - Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa nóng - Kết cấu hè đường: Lát gạch block <p>Bố trí hoàn thiện hệ thống thoát nước mưa, cây xanh, chiếu sáng</p> <p>Đoạn 2: Từ đường N9 đến đường Trục cảnh quan sông Sài Gòn.</p> <p>Đoạn 2 gồm 02 đường N4 và N5 chạy song song với hành lang bảo vệ lưới điện 500kV, thiết kế đường 03 làn xe mỗi đường, quy mô 1 đường như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại đường: Đường liên khu vực - Cấp đường: Đường phố chính thứ yếu. - Tốc độ thiết kế: 60Km/h - Chiều dài tuyến: 3.055 m - Chiều rộng mặt đường: 10,50m - Bề rộng vỉa hè: 5,00m - Gờ chắn BT gia cố mái taluy - Quỹ đất dự trữ (dự kiến mở rộng mặt đường) - Bề rộng nền đường: 19,30 m - Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa nóng - Kết cấu hè đường: Lát gạch block <p>Bố trí hoàn thiện hệ thống thoát nước mưa, cây xanh, chiếu sáng.</p>				

T T	Tên dự án – chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn	Thời gian, tiền độ
5	Mở mới đường Tạo lực 6 nối dài - UBND thành phố Thủ Dầu Một.	Phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một.	Mục tiêu đầu tư dự án nhằm tạo động lực, tạo sức lan tỏa để xây dựng và phát triển đô thị khu vực phía Tây Bắc thành phố. Đồng thời, tạo sức lan tỏa để kết nối vùng và kết nối hài hòa giữa khu đô thị mới với khu đô thị hiện hữu, đáp ứng nhu cầu lưu thông, chỉnh trang đô thị và hoàn thiện mạng lưới giao thông phục vụ cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Thủ Dầu Một đề ra.	- Loại công trình: Công trình giao thông. - Cấp công trình: Công trình cấp III - Loại đường: Đường phố gom - Cấp đường: Cấp nội bộ - Tốc độ thiết kế: 50Km/h - Chiều dài tuyến: 847m - Chiều rộng mặt đường: 6mx2= 12m. - Chiều rộng vỉa hè: 5mx2 = 10,0m - Chiều rộng nền đường: 22m - Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa nóng. - Kết cấu hè đường: Lát gạch bê tông Hệ thống thoát nước mưa, cây xanh, chiếu sáng... hoàn thiện.	Nhóm B	404,2 tỷ đồng	Vốn tinh hỗ trợ cho ngân sách thành phố Thủ Dầu Một: 214.181.877 .819 đồng (bao gồm cả chi phí giải phóng mặt bằng cho nền đường). Ngân sách thành phố Thủ Dầu Một: 189.932.576. 206 đồng (Chi phí mở rộng biên tạo quỹ đất sạch)	- Chuẩn bị đầu tư: 2019-2020. - Thực hiện dự án: 2021-2025
6	Mở mới đường đê bao dọc rạch Bà Cô - UBND thành phố Thủ Dầu Một.	Phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một.	Từng bước hoàn chỉnh các hệ thống đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật của thành phố Thủ Dầu Một theo quy hoạch được duyệt. Tạo bộ mặt khang trang cho khu vực, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và sinh hoạt của người dân.	- Loại công trình: Công trình giao thông - Cấp công trình: Công trình cấp III -Loại đường: Đường chính khu vực - Cấp đường: Cấp khu vực - Tốc độ thiết kế: 50Km/h - Chiều dài tuyến: 1.308 m - Làn xe hỗn hợp: 5mx2 = 10,0 m - Chiều rộng vỉa hè: 5mx2 = 10,0m	Nhóm B	722,8 tỷ đồng	Vốn tinh hỗ trợ cho ngân sách thành phố Thủ Dầu Một: 272.464.531 .595 đồng (bao gồm cả	- Chuẩn bị đầu tư: 2019-2020. - Thực hiện dự án: 2021-2025

T T	Tên dự án – chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn	Thời gian, tiến độ
			Cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường cho khu vực, tránh lây lộn vào mùa mưa, bụi bậm vào mùa khô. Làm cơ sở xác định ổn định về chỉ giới xây dựng	- Chiều rộng nền đường: 22,0 m - Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa nóng - Kết cấu hè đường: Lát gạch block Hệ thống thoát nước mưa, cây xanh, chiếu sáng... được xây dựng đồng bộ trên tuyến. Đề xuất xây dựng thêm đoạn đường nối từ đầu tuyến N8B để kết nối vào tuyến đường N1 của dự án Khu nhà ở thương mại Tương Bình Hiệp để thông tuyến ra Đại lộ Bình Dương, vì vậy đề đồng bộ kiến nghị thiết kế bề rộng lòng đường N8b cũng được nâng lên 10m để tránh hiện tượng thắt nút chai			chi phí giải phóng mặt bằng cho nền đường). Vay từ Quỹ phát triển đất: 450.335.297.600 đồng (Chi phí mở rộng biên tạo quỹ đất sạch).	
7	Xây dựng mới đường ĐH.618 – UBND huyện Bàu Bàng.	Xã Lai Uyên, huyện Bàu Bàng	Khắc phục thực trạng xuống cấp của mặt đường, đáp ứng nhu cầu giao thông tạo điều kiện đi lại được thuận lợi cho người dân và phương tiện, nâng cao năng lực khai thác tuyến đường, đảm bảo an toàn giao thông, mỹ quan khu vực. Từng bước hoàn chỉnh hệ thống đường giao thông theo quy hoạch của huyện Bàu Bàng	Cấp công trình: Cấp III Cấp kỹ thuật: Đường cấp IV đồng bằng Tổng chiều dài tuyến khoảng: 8.400m. Vận tốc thiết kế: 60Km/h. Mặt đường rộng: 7m. Lề đường rộng: 2x1,5m (gia cố sỏi đỏ - đất cấp 3). Nền đường rộng: 10,0m. Độ dốc ngang mặt đường: 2%. Độ dốc ngang lề đường: 4%. Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa nóng. Hệ thống thoát nước: Xây dựng hệ	Nhóm B	93,7 tỷ đồng	Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ	- Chuẩn bị đầu tư: 2019-2020. - Thực hiện dự án: 2021-2025

T	Tên dự án – chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn	Thời gian, tiến độ
				thông thoát nước ngang và dọc bằng bê tông cốt thép theo địa hình. Hệ thống an toàn giao thông: Tuân theo điều lệ báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT – Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ				

II. KHÔI VẢN HÓA – XÃ HỘI

8	Trường Tiểu học Vĩnh Phú – UBND thị xã Thuận An.	Khu phố Tây, phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An.	Tạo điều kiện cho học sinh có môi trường học tập tốt; nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn thị xã Thuận An nói riêng và của tỉnh Bình Dương nói chung; Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Giảm tải cho các trường tiểu học trên địa bàn thị xã Thuận An.	a) Khôi phòng học lý thuyết b) Khôi phòng học bộ môn c) Khôi phòng phục vụ học tập d) Khôi phòng hành chính quản trị e) Các hạng mục khác: g) Thiết bị kèm theo xây lắp và thiết bị trường học.	Nhóm B	125,2 tỷ đồng	Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ	- Chuẩn bị đầu tư: 2019-2020. - Thực hiện dự án: 2021-2025
9	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THPT An Mỹ - UBND thành phố Thủ Dầu Một.	Trong khuôn viên hiện hữu Trường THPT An Mỹ, Phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một.	Hoàn chỉnh cơ sở vật chất cho Trường THPT An Mỹ, tạo điều kiện cho học sinh và giáo viên Nhà trường có môi trường học tập – sinh hoạt – giảng dạy tốt hơn. Giải quyết tình hình thiếu lớp học của nhà trường	a) Khôi phòng học lý thuyết b) Khôi phòng học bộ môn c) Các hạng mục phụ trợ d) Hạ tầng kỹ thuật e) Thiết bị kèm theo xây lắp và thiết bị trường học.	Nhóm B	131,9 tỷ đồng	Vốn ngân sách tỉnh	- Chuẩn bị đầu tư: 2019-2020. - Thực hiện dự án: 2021-2025
10	Cải tạo, nâng cấp mở rộng trường THPT Bình Phú - UBND thành phố Thủ Dầu Một.	Trong khuôn viên hiện hữu Trường THPT Bình Phú, Phường Định	- Giải quyết tình hình thiếu lớp học của nhà trường. - Hoàn chỉnh cơ sở vật chất cho Trường THPT Bình Phú, tạo điều kiện cho học sinh và	Cải tạo, sửa chữa và xây dựng mới, bổ sung 08 phòng học, 14 phòng học bộ môn, 01 văn phòng đoàn, phòng nghỉ giáo viên; hạ tầng kỹ thuật và một số hạng mục phụ trợ	Nhóm B	93,6 tỷ đồng	Vốn ngân sách tỉnh	- Chuẩn bị đầu tư: 2019-2020. - Thực hiện dự án:

T T	Tên dự án – chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn	Thời gian, tiến độ
		Hòa, thành phố Thủ Dầu Một	giáo viên Nhà trường có môi trường học tập – sinh hoạt – giảng dạy tốt hơn. - Đáp ứng cơ sở vật chất công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, từng bước hiện đại hóa nhằm thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục.					2021-2025
11	Trường Tiểu học Định Hòa 2 - UBND thành phố Thủ Dầu Một	Phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một	- Giải quyết tình trạng quá tải học sinh trên địa bàn phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một. - Tạo điều kiện cho học sinh có môi trường học tập tốt; nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một nói riêng và của tỉnh Bình Dương nói chung; Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.	a) Khối phòng học lý thuyết b) Khối phòng học bộ môn c) Khối phòng phục vụ học tập d) Khối phòng hành chính quản trị e) Các hạng mục khác g) Thiết bị kèm theo xây lắp và thiết bị trường học.	Nhóm B	108,6 tỷ đồng	Vốn ngân sách tỉnh	- Chuẩn bị đầu tư: 2019-2020. - Thực hiện dự án: 2021-2025
12	Trường Trung học Phổ thông Tân Bình – UBND huyện Bắc Tân Uyên	Xã Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên	- Đáp ứng nhu cầu cơ sở vật chất trường học do sự phát triển học sinh trên địa bàn huyện Bắc Tân Uyên. - Tạo điều kiện cho học sinh có	a) Khối phòng học lý thuyết b) Khối phòng học bộ môn c) Khối phục vụ học tập e) Các hạng mục khác g) Thiết bị	Nhóm B	109,8 tỷ đồng	Vốn ngân sách tỉnh	- Chuẩn bị đầu tư: 2019-2020. - Thực hiện dự án:

T	Tên dự án – chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn	Thời gian, tiến độ
			môi trường học tập tốt; nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn huyện Bắc Tân Uyên nói riêng và của tỉnh Bình Dương nói chung; Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.					2021-2025.
13	Trường Trung học cơ sở Tân Mỹ giai đoạn 2 – UBND huyện Bắc Tân Uyên.	Trong khuôn viên hiện hữu của Trường trung học cơ sở Tân Mỹ, Xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên.	Để đáp ứng điều kiện cơ sở vật chất cho việc dạy và học của nhà trường, đảm bảo quy mô tối thiểu của một trường trung học cơ sở, cần xây dựng bổ sung các phòng chức năng, khôi phục vụ học tập khối hành chính quản trị; nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ khác. Việc đầu tư xây dựng bổ sung các hạng mục nhằm góp phần hoàn thiện cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng điều kiện phân đầu đạt trường chuẩn quốc gia	a) Khối phòng học bộ môn: 08 phòng b) Khối hành chính quản trị c) Khối phục vụ học tập d) Nhà tập đa năng e) Các hạng mục phụ trợ: g) Hạ tầng kỹ thuật h) Thiết bị kèm theo xây lắp và thiết bị trường học	Nhóm B	60,7 tỷ đồng	Vốn ngân sách tỉnh	- Chuẩn bị đầu tư: 2019-2020. - Thực hiện dự án: 2021-2025.
III. KHÔI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC								
14	Cải tạo tầng P1 và hệ thống chữa	Tòa nhà Trung tâm hành chính	Cải tạo tầng P1 và hệ thống chữa cháy tại Tòa nhà Trung	a. Cải tạo, bổ sung hệ thống kỹ thuật cho các kho hiện hữu:	Nhóm B	69,8 tỷ đồng	Vốn ngân sách tỉnh	- Chuẩn bị đầu tư:

T T	Tên dự án – chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn	Thời gian, tiến độ
	cháy tại Tòa nhà Trung tâm Hành chính - Sở Nội vụ	tỉnh Bình Dương, Phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một	tâm Hành chính thuộc Trung tâm Hành chính tỉnh Bình Dương để công tác lưu trữ ngày càng đi vào nề nếp, hệ thống kho lưu trữ từng bước được củng cố, bảo quản an toàn và phát huy giá trị hồ sơ, tài liệu lưu trữ của từng cơ quan, tổ chức, đồng thời cải tạo, trang bị toàn bộ hệ thống chữa cháy bằng khí để đảm bảo an toàn cho hồ sơ, tài liệu	- Chống thấm sàn, trần hiện hữu - Bố trí giá kệ - Cải tạo, bổ sung PCCC bằng khí FM-200 - Lắp đặt hệ thống điều hòa không khí - Hệ thống cấp điện nguồn cho hệ thống điều hòa không khí b. Xây dựng mới, trang bị hệ thống kỹ thuật cho 8 kho mới: - Xây dựng kết cấu, kiến trúc - Bố trí giá kệ - Cải tạo, bổ sung PCCC bằng khí FM-200 - Lắp đặt hệ thống điều hòa không khí - Lắp đặt thiết bị mạng internet và điện thoại - Lắp đặt hệ thống chiếu sáng, ổ cắm khu vực 8 kho mới.				2019-2020. - Thực hiện dự án: 2020-2024